

An Giang, ngày 31 tháng 03 năm 2022

Số: 3103-TVHV/ĐKTTVAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỮA
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG
(từ ngày 31/3 đến ngày 09/4/2022)**

1. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 20/3÷30/3/2022

Trong tuần cuối tháng 3/2022, mực nước các trạm thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie lên chậm do ảnh hưởng lượng nước xả từ đập thủy điện trên lưu vực. Mực nước cao nhất tuần tại Kratie ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2021 khoảng 1.12m và cao hơn 2.00m so với trung bình nhiều năm (TBNN); các trạm dưới Kratie, mực nước ở mức cao hơn so với TBNN và cùng kỳ 2021 từ 0.10-0.60m.

Mực nước tại các trạm đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông tại Chợ Mới, Long Xuyên, Vàm Nao đạt giá trị cao nhất trong những ngày đầu và cuối tuần, ở mức xấp xỉ cùng kỳ 2021; mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày nửa cuối tuần, ở mức thấp hơn cùng kỳ 2021 từ 0.05-0.20m.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước cao nhất tại các trạm xuất hiện trong những ngày cuối tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày nửa cuối tuần; mực nước cao nhất, thấp nhất tuần đều cao hơn cùng kỳ 2021 từ 0.05-0.15m.

2. Dự báo thủy văn từ ngày 31/3÷09/4/2022

Trong tuần đầu tháng 4/2022, mực nước tại các trạm thượng nguồn sông Mekong khu vực từ dưới Kratie tiếp tục lên chậm. Tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long có khả năng cao hơn cùng kỳ TBNN từ 10-15%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long tại Khánh An, Tân Châu, Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước cao nhất có khả năng xuất hiện trong những ngày nửa đầu tuần, mực nước thấp nhất tại các trạm xuất hiện trong những ngày cuối tuần; mực nước cao nhất, thấp nhất tuần đều ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2021 từ 0.05-0.25m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước cao nhất tại các trạm có khả năng xuất hiện trong những ngày đầu tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong những ngày cuối tuần; mực nước cao nhất, thấp nhất tuần ở mức cao hơn cùng kỳ 2021 từ 0.05-0.30m.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm khu vực đầu nguồn sông Cửu Long lên theo triều; khu vực nội đồng TGLX, mực nước biến đổi chậm.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trưng	Mực nước (H) thực đo từ ngày 20/3 đến ngày 30/3			Mực nước (H) dự báo từ ngày 31/3 đến ngày 09/4		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2021	Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2021
1	Tân Châu	Tiền	Max	21/3	1.32	-0.06	02/4	1.42	0.08
			Min	28/3	-0.43	-0.11	09/4	-0.28	0.13
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	Max	29/3	1.38	0.01	02/4	1.47	0.15
			Min	28/3	-0.60	-0.18	09/4	-0.45	0.08
3	Khánh An	Hậu	Max	24/3	1.15	0.08	02/4	1.25	0.23
			Min	28/3	-0.06	-0.01	09/4	0.04	0.18
4	Châu Đốc	Hậu	Max	21/3	1.51	0.06	02/4	1.59	0.14
			Min	28/3	-0.45	-0.14	09/4	-0.30	0.16
5	Long Xuyên	Hậu	Max	29/3	1.53	-0.02	02/4	1.60	0.05
			Min	28/3	-0.59	-0.19	09/4	-0.43	0.10
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Max	30/3	1.46	0.04	02/4	1.56	0.14
			Min	28/3	-0.54	-0.15	09/4	-0.39	0.10
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Max	23/3	0.58	0.10	02/4	0.63	0.15
			Min	28/3	0.15	0.10	09/4	0.23	0.18
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Max	30/3	0.47	0.15	02/4	0.53	0.27
			Min	20/3	0.21	0.13	09/4	0.13	0.03
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Max	30/3	0.57	0.10	02/4	0.63	0.16
			Min	27/3	0.16	0.14	09/4	0.23	0.21
10	Cô Tô	Tri Tôn	Max	30/3	0.71	0.07	02/4	0.77	0.25
			Min	26/3	0.39	0.13	09/4	0.37	0.12
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Max	30/3	0.43	0.09	02/4	0.50	0.26
			Min	20/3	0.16	0.11	09/4	0.10	0.05
12	Vọng Thê	Ba Thê	Max	30/3	0.80	0.07	02/4	0.86	0.25
			Min	28/3	0.46	0.12	09/4	0.53	0.21
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	Max	29/3	1.07	0.07	02/4	1.12	0.22
			Min	28/3	0.38	0.09	09/4	0.50	0.26
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Max	30/3	0.78	0.05	02/4	0.84	0.20
			Min	28/3	0.36	0.10	09/4	0.44	0.22

Tin phát lúc 16h00' ngày 31/3/2022

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan